

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ  
Số: 41/2025/QĐST-VHNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Hà, ngày 21 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2025/TLST-VHNGĐ ngày 24/3/2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

- Chị Hà Minh T, sinh năm 1993.
- Anh Hoàng Tuấn H, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Số 01 Trần Quang Khải, Phường A, thành phố B, tỉnh C.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân giữa chị Hà Minh T (chị T), anh Hoàng Tuấn H (anh H) là hợp pháp. Nay, chị T và anh H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu của chị T, anh H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. *Về con chung*: Vợ chồng chị T, anh H có 01 người con chung là cháu: Hoàng Minh D, sinh ngày 06/12/2016.

Khi ly hôn, chị T và anh H thỏa thuận giao cho chị Hà Minh T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh D.

Anh Hoàng Tuấn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, với mức 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*) kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi cháu Hoàng Minh D thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

3. *Về tài sản chung*: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. *Về lệ phí Tòa án*: Chị T thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Minh T và anh Hoàng Tuấn H thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số: 18/2016 do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 16/3/2016*).

1.2 Về con chung:

Giao cho chị Hà Minh T được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh D, sinh ngày 06/12/2016.

Anh Hoàng Tuấn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, với mức 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*) kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi cháu Hoàng Minh D thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

1.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Minh T và anh Hoàng Tuấn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Minh T thỏa thuận chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 theo Biên lai thu số 0000023 ngày 21/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (chị Hà Minh T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- UBND xã Mỹ Thủy, Lệ Thủy, Q.Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Vũ Xuân**

